

Số: TVHN-194/DBQG

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

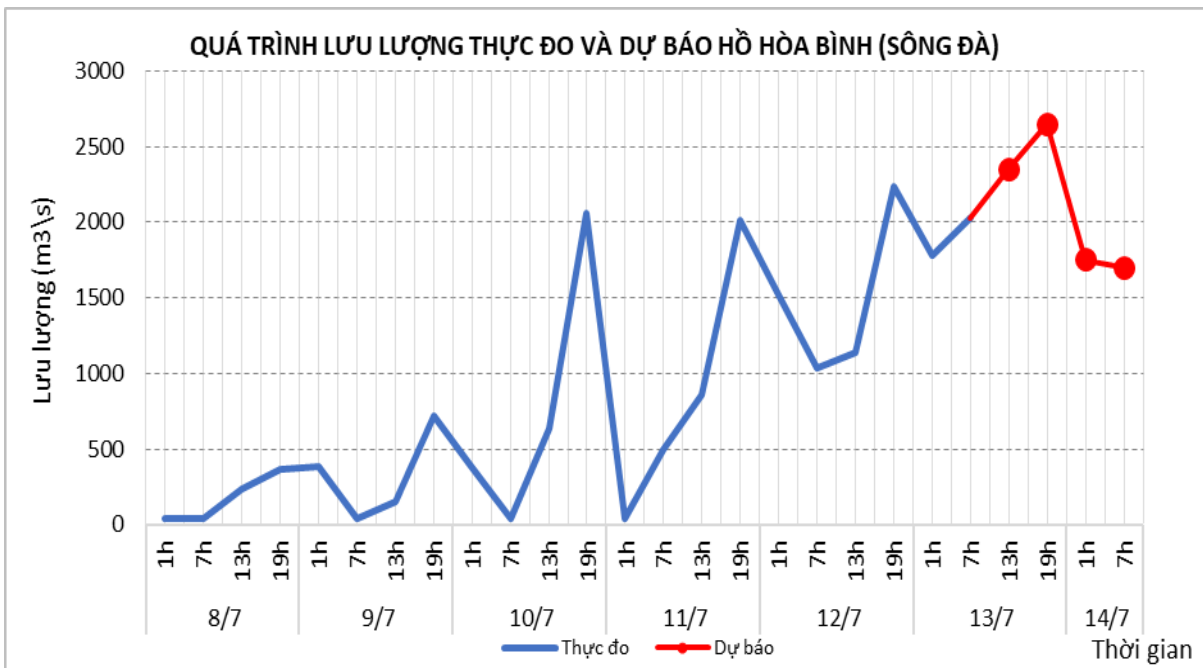
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Việt Bắc:

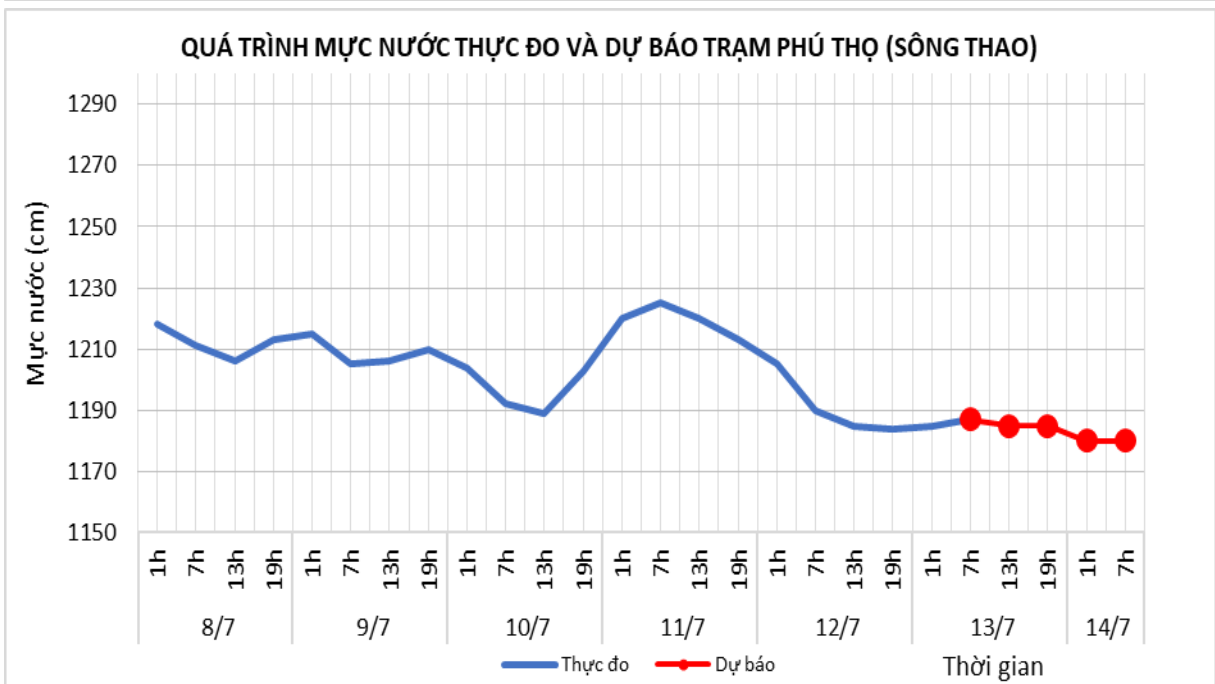
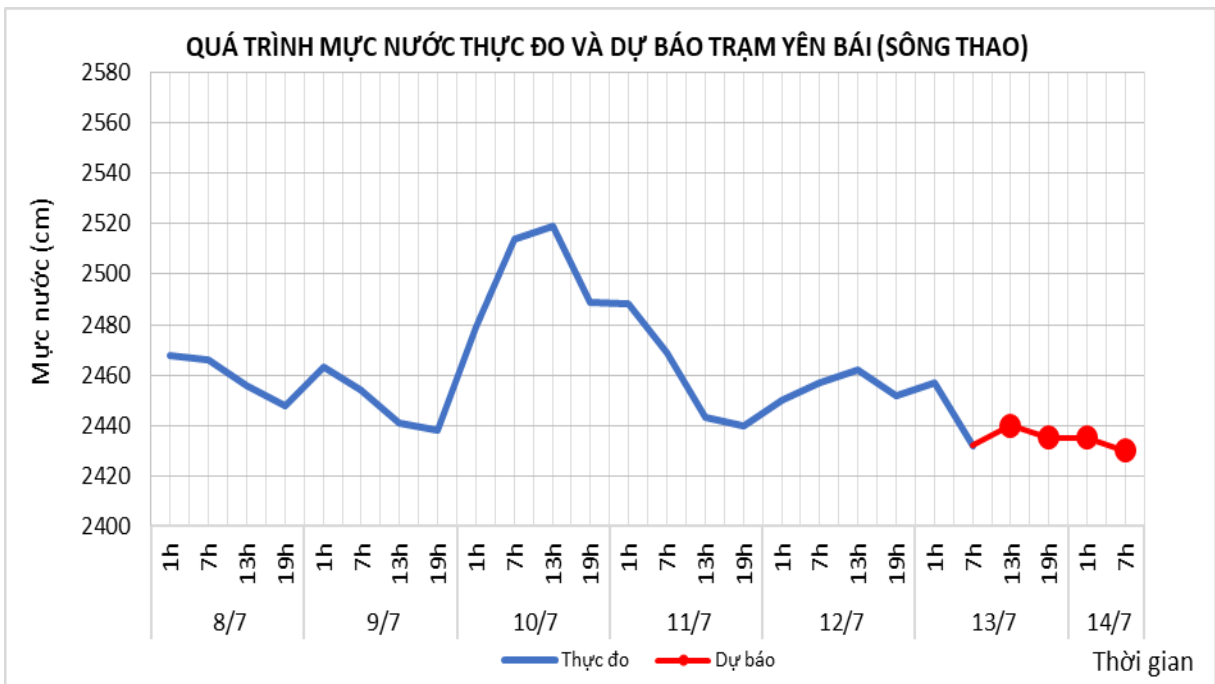
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



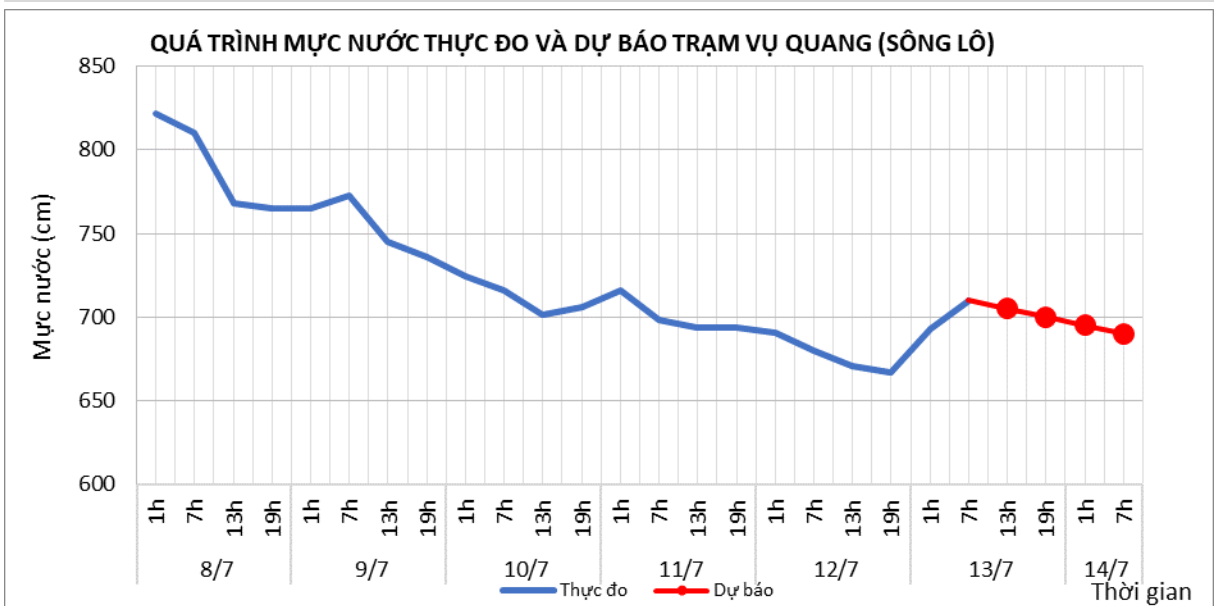
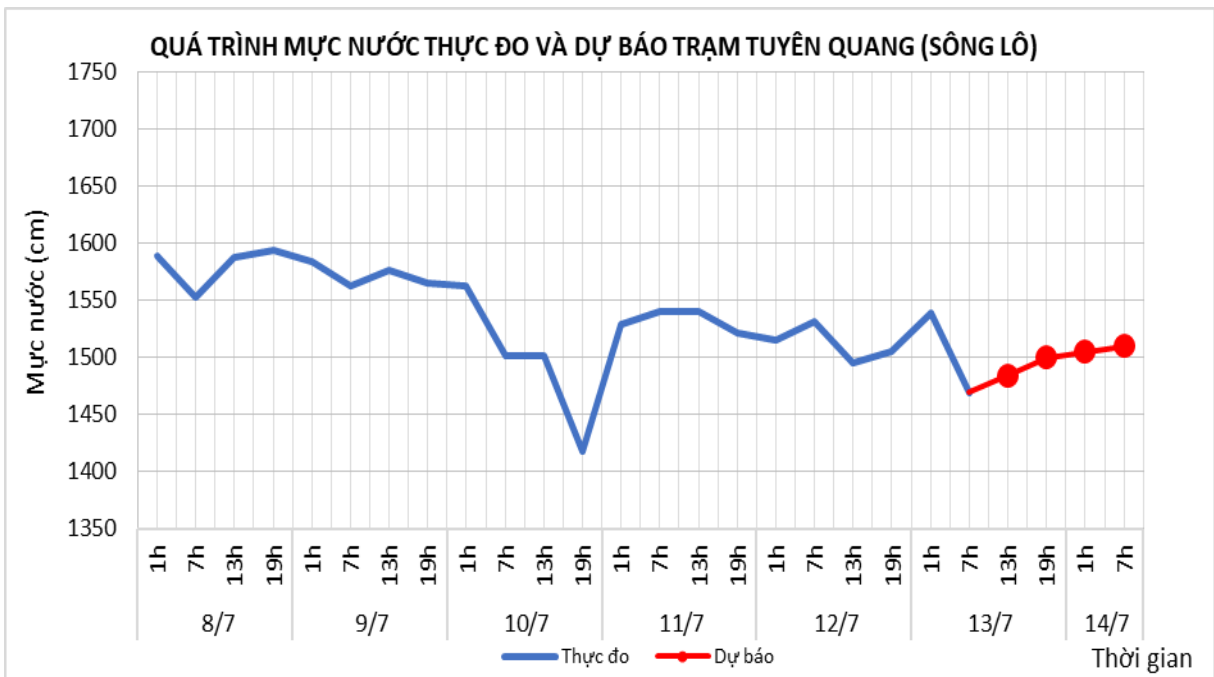
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang sẽ biến đổi chậm.



3. Khu vực Đông Bắc

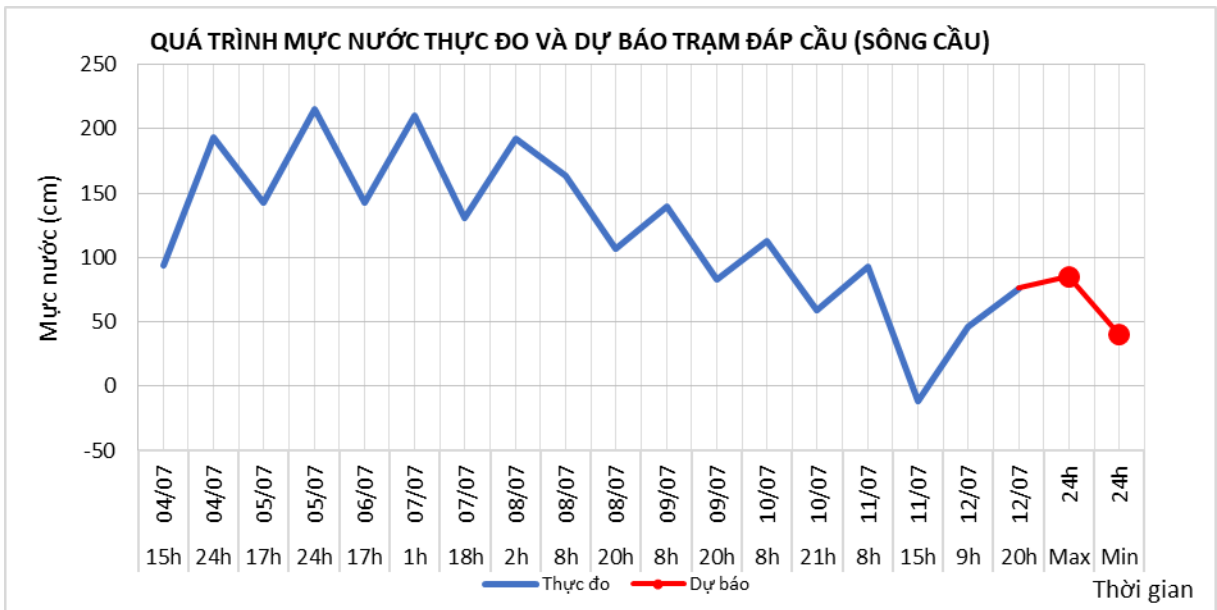
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



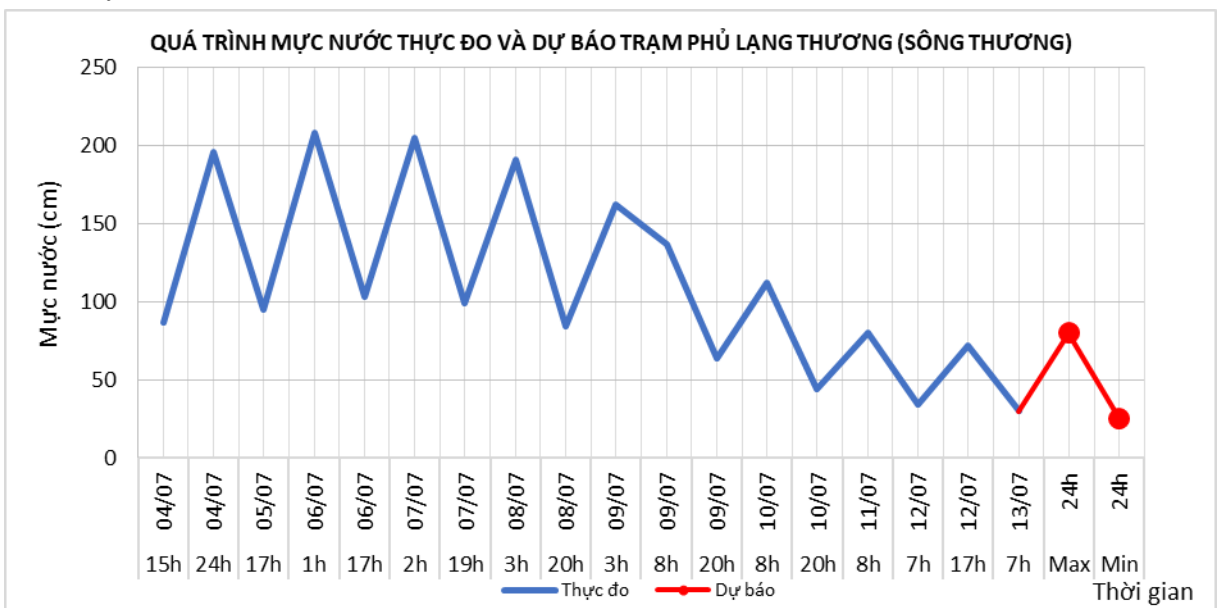
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



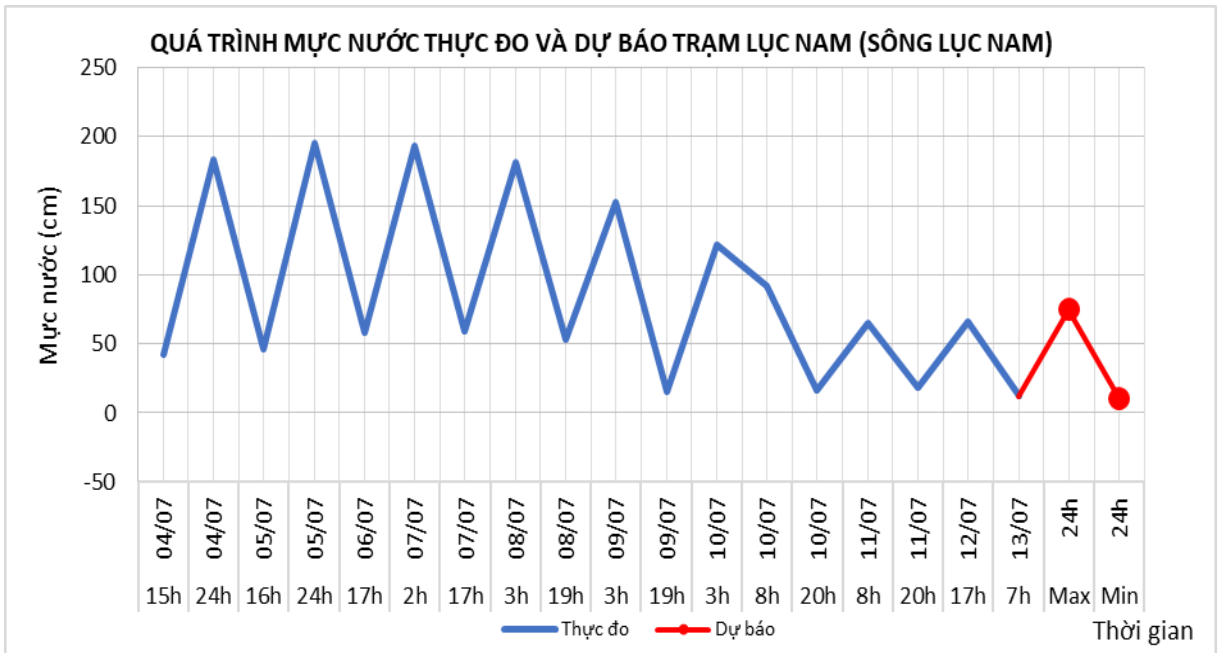
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

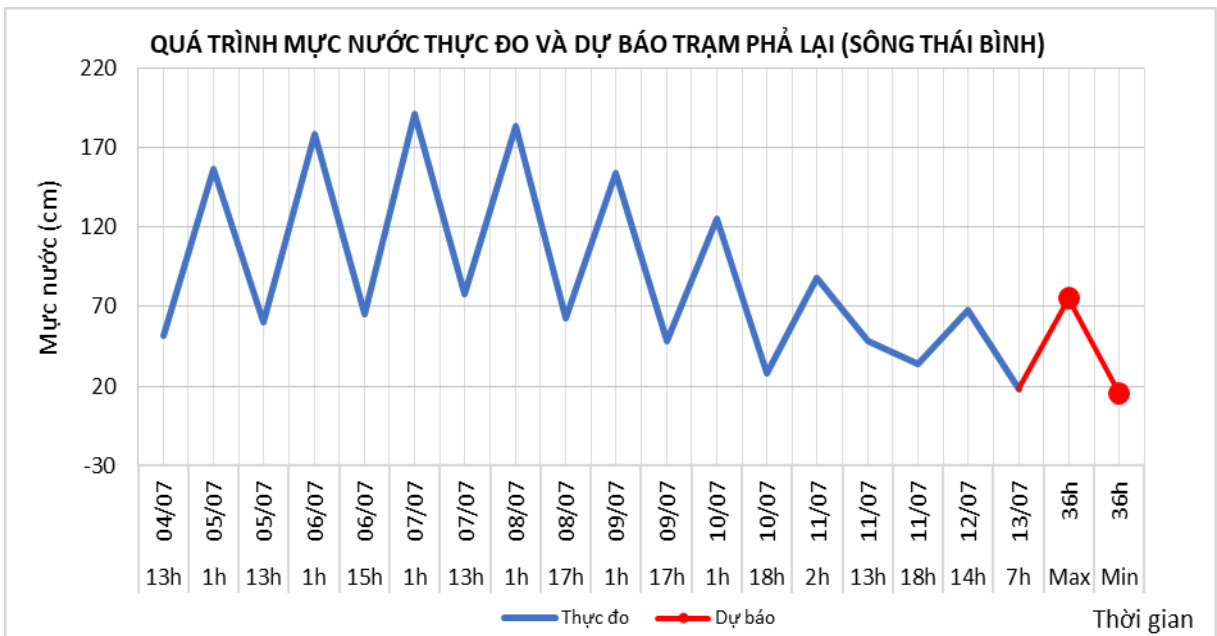
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 0.75m và thấp nhất ở mức 0.15m.



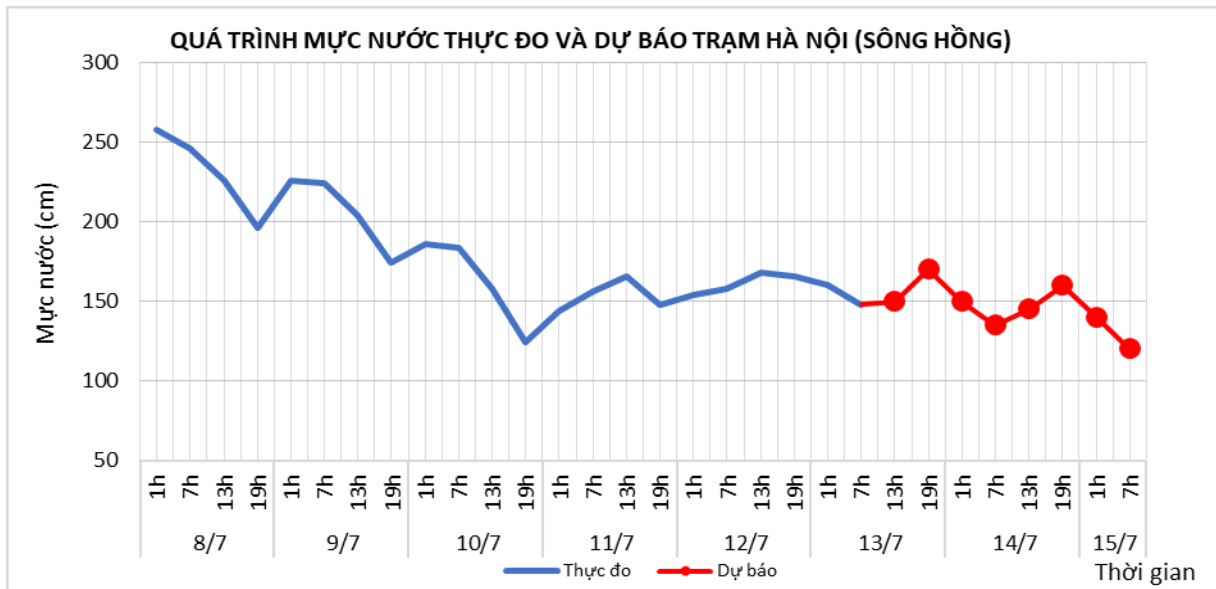
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Lúc 7h/13/07, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,48m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Đến 7h/15/07 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,20m.



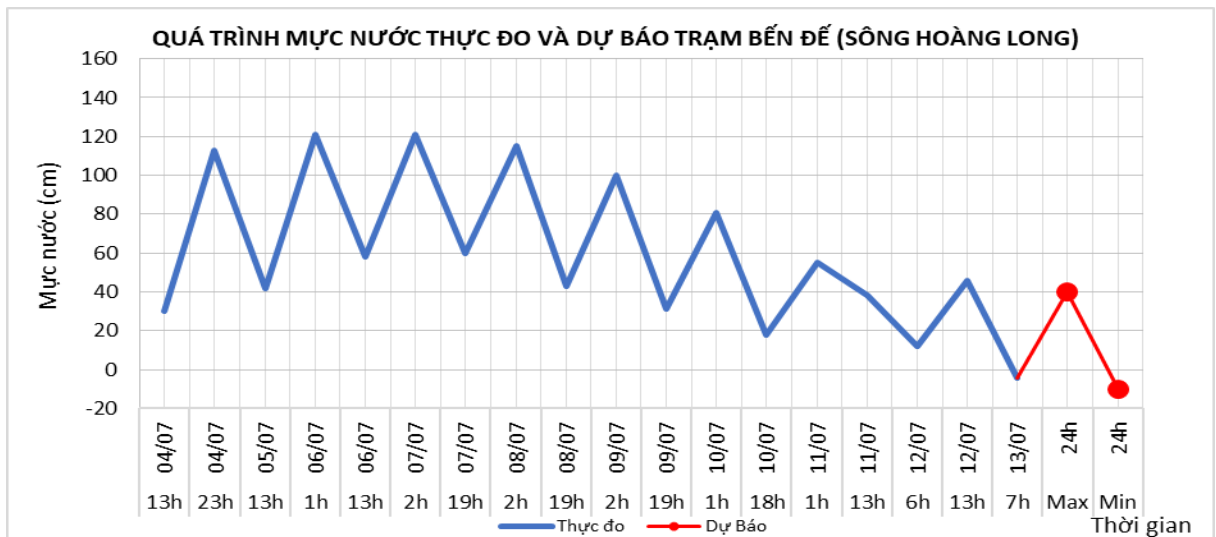
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

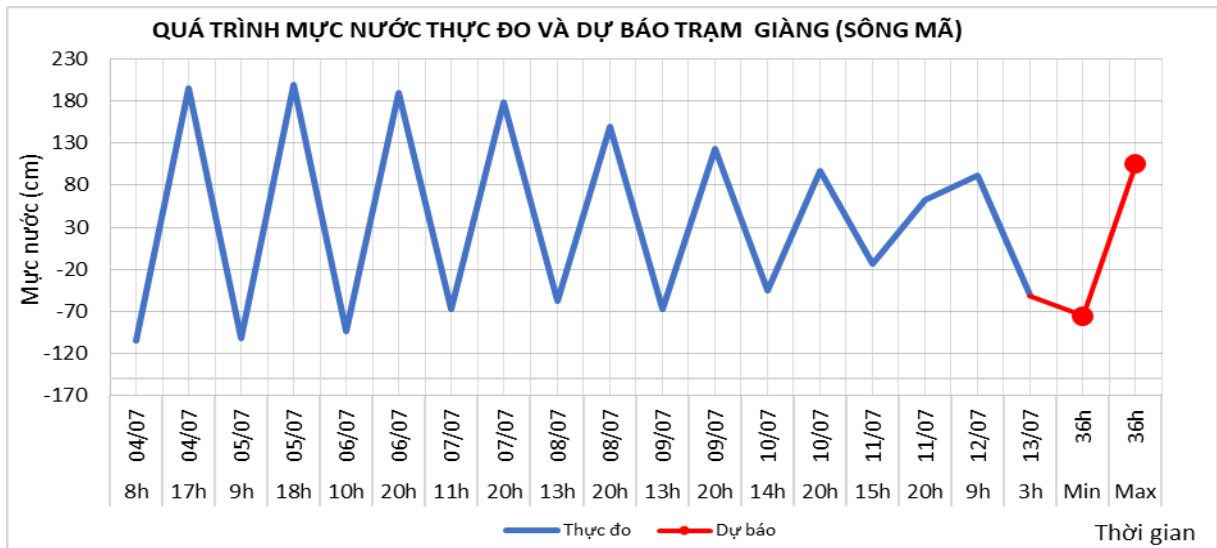
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



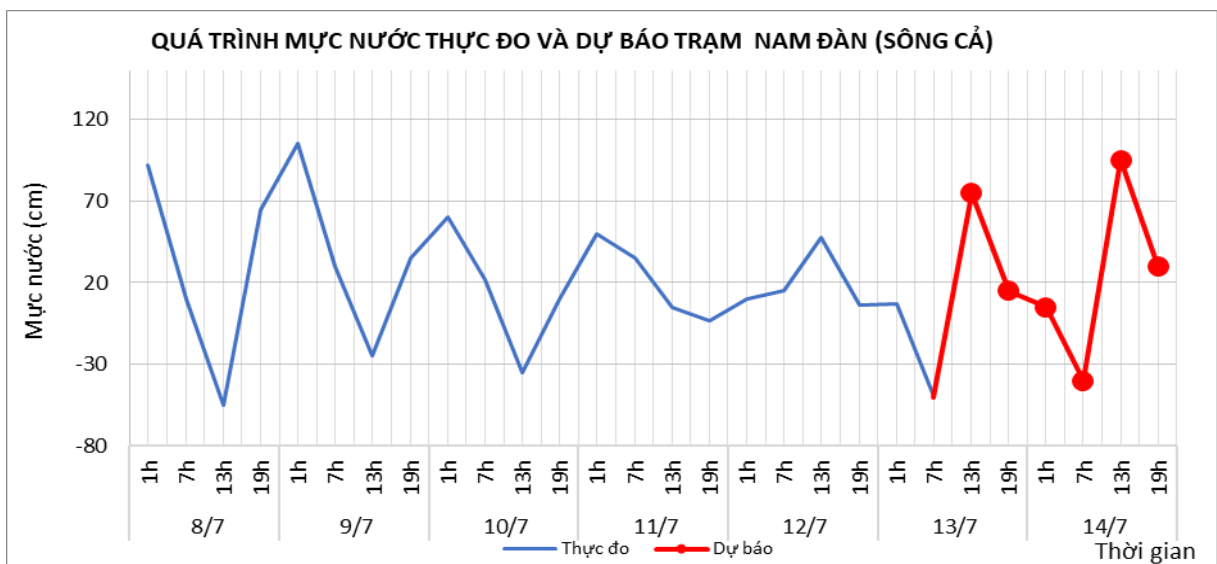
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



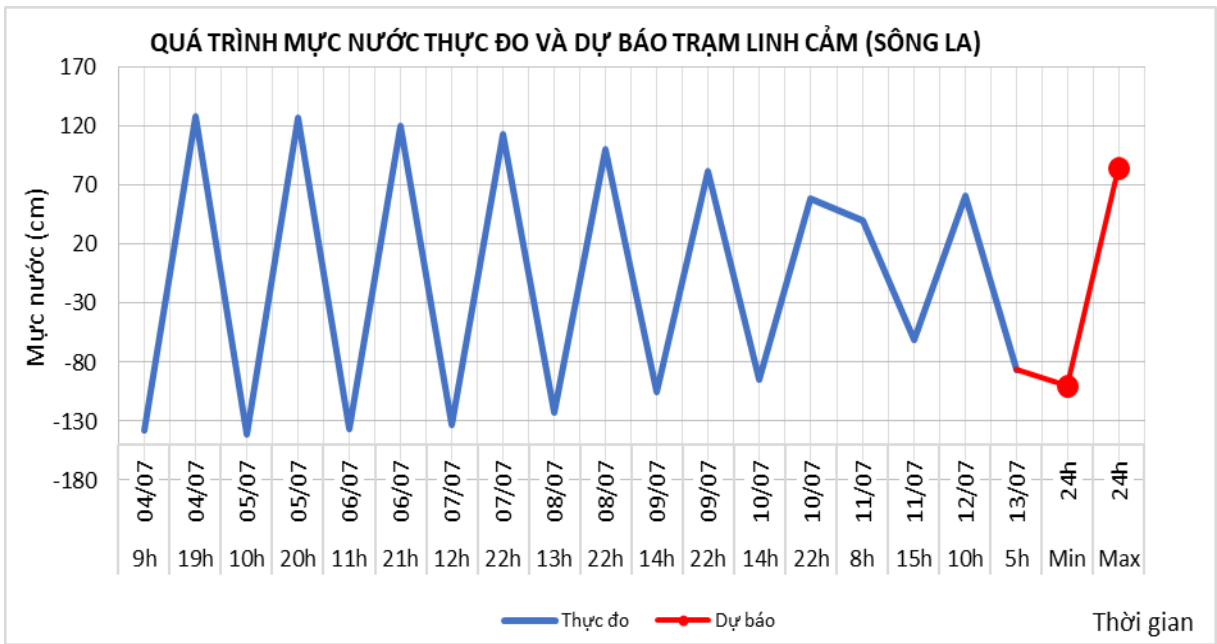
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

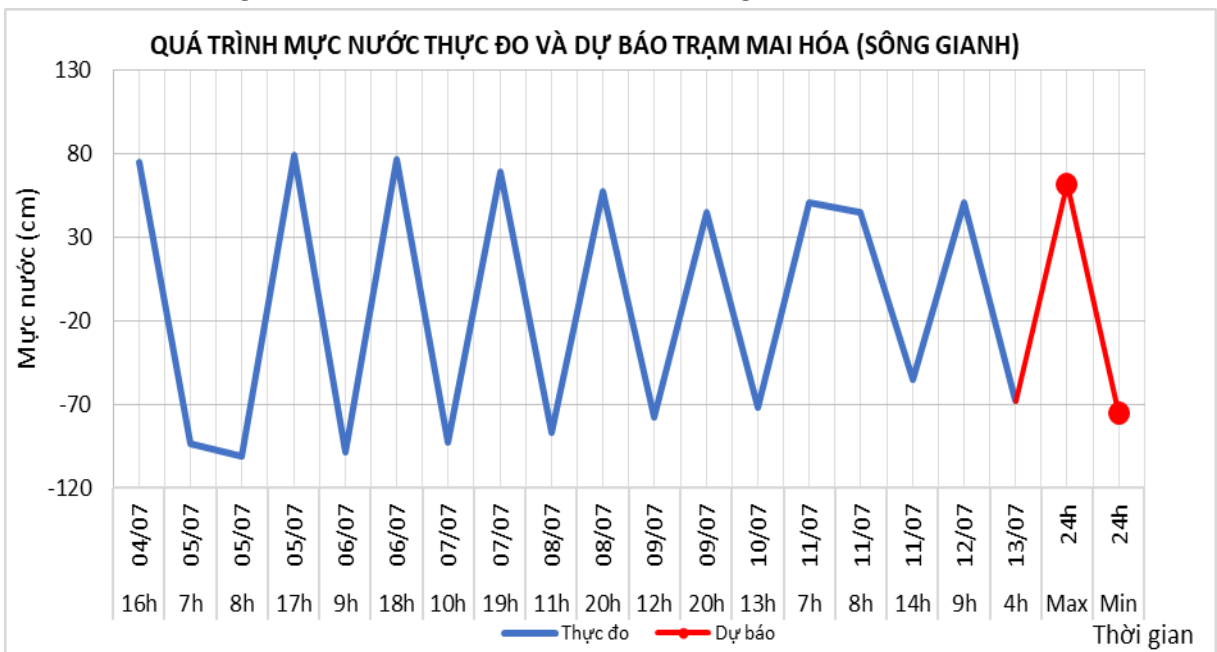
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



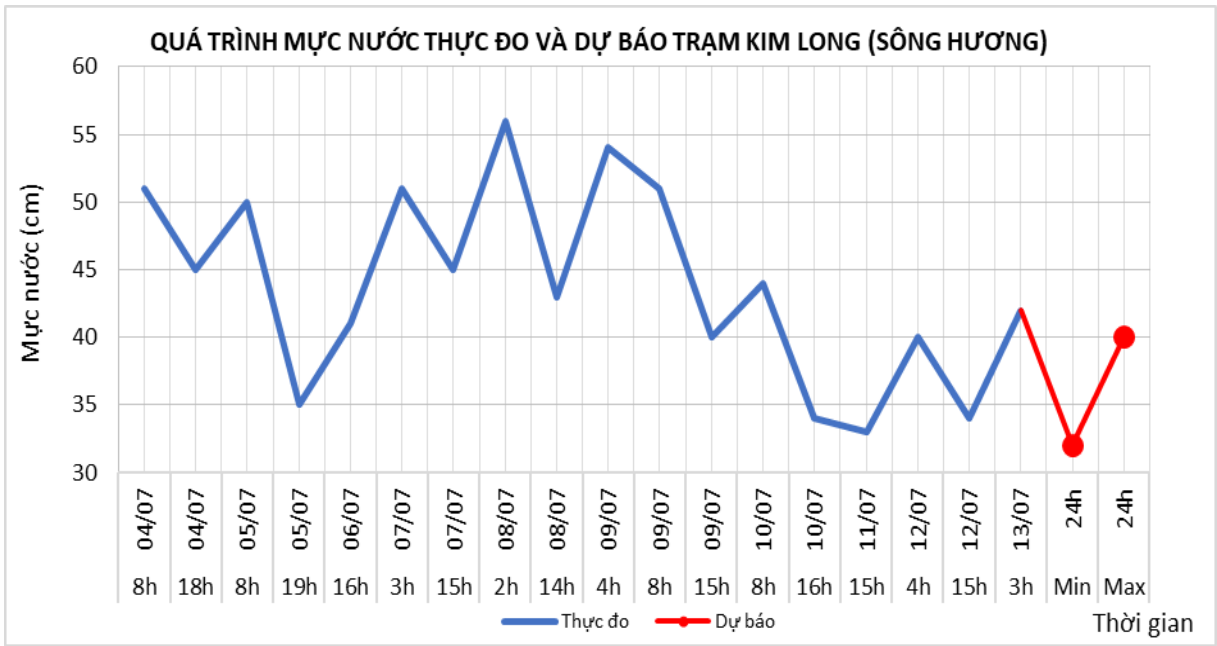
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



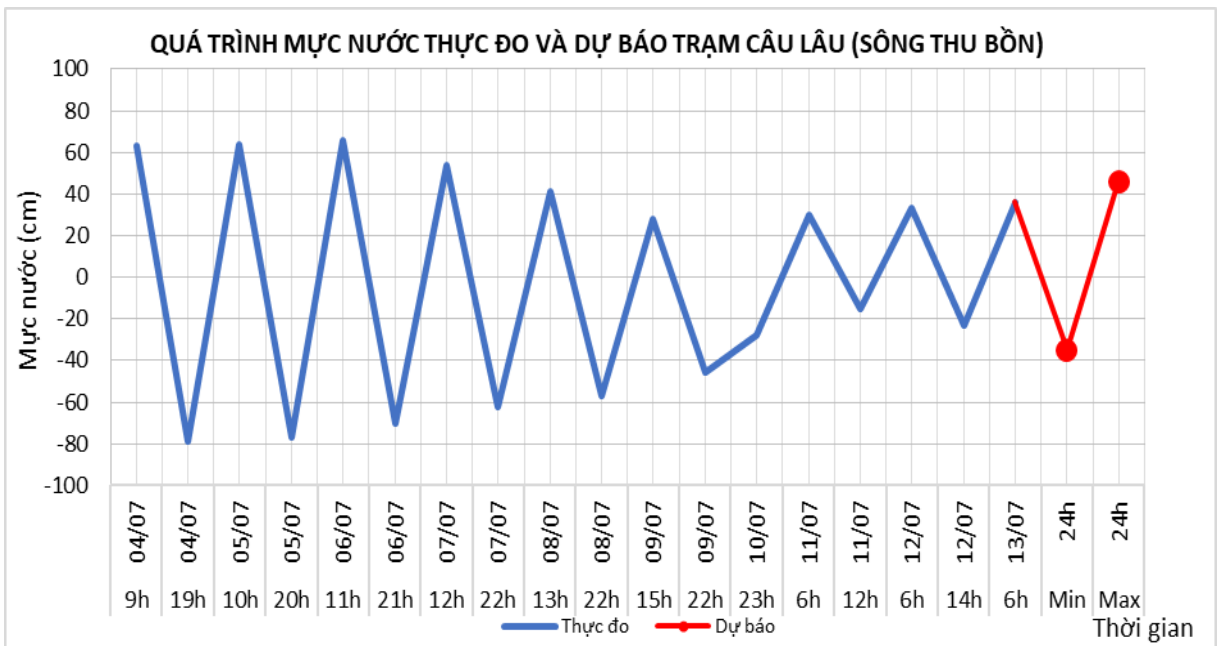
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



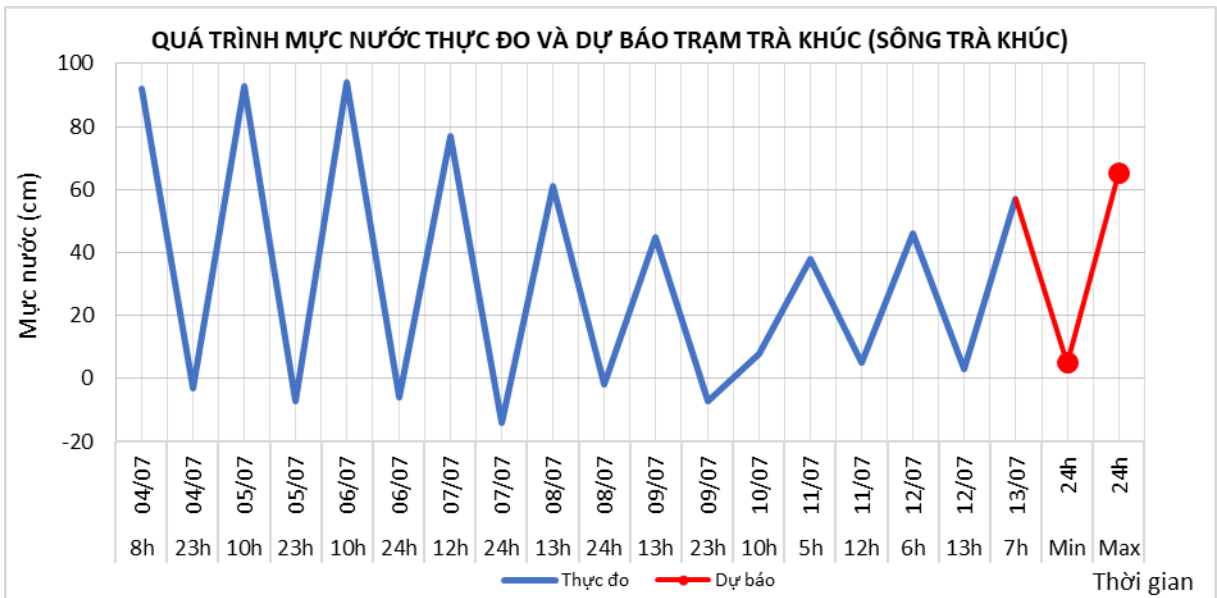
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

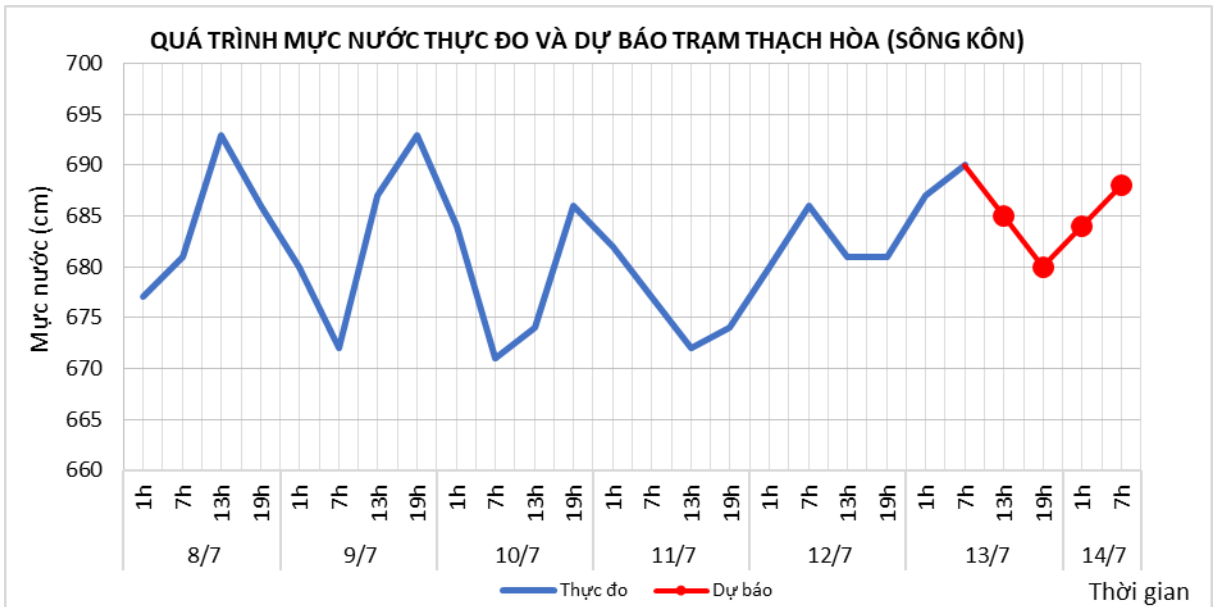
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



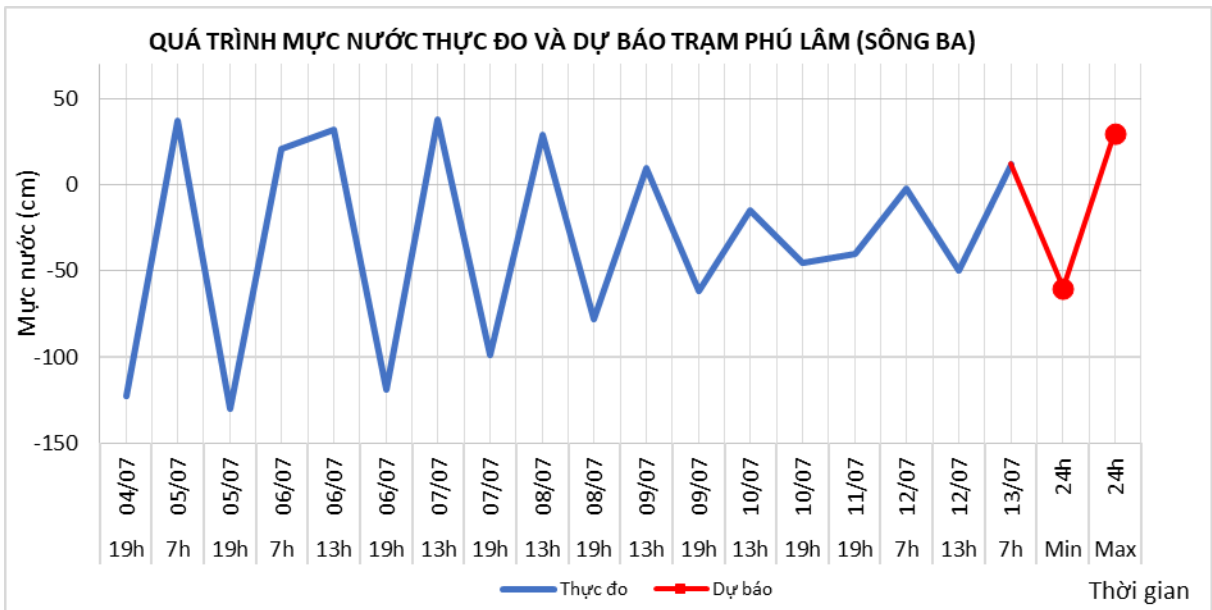
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

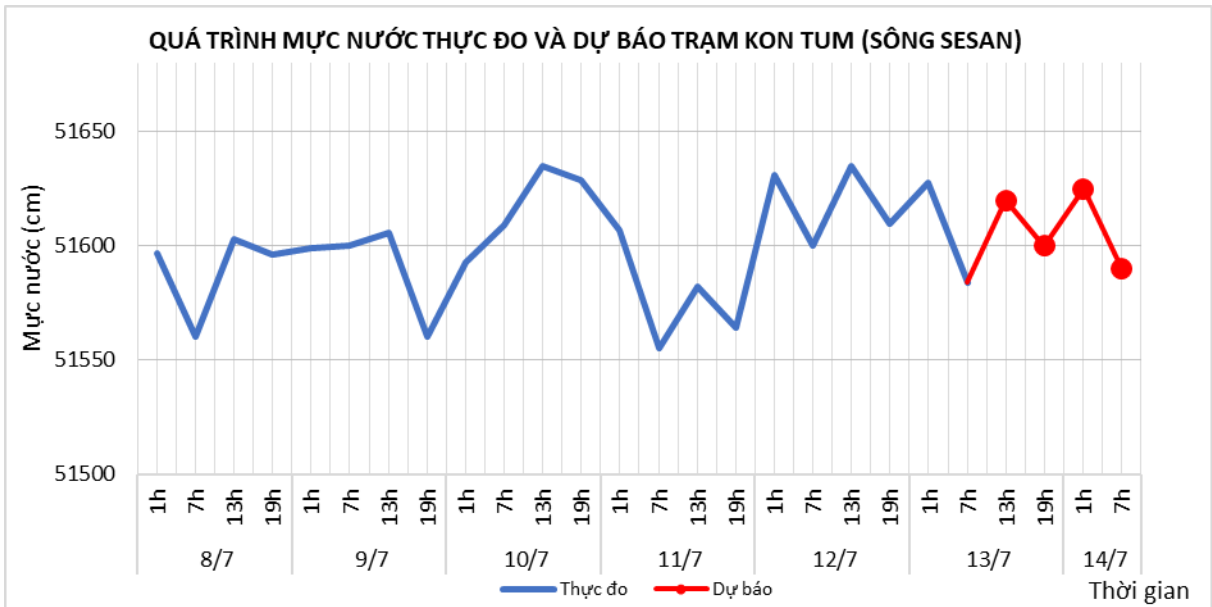
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



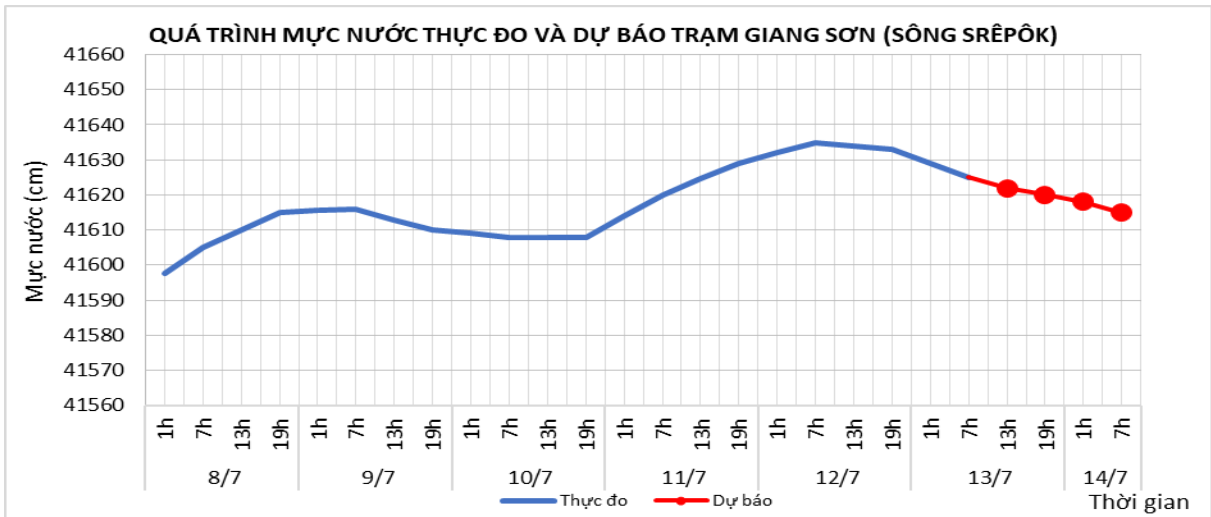
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trong 12h qua, trên sông Cam Ly đã xuất hiện lũ; mực nước đỉnh lũ tại Thanh Bình 832,47m (04h/13), trên BĐ2 0,47m. Hiện tại lũ trên sông Cam Ly đang xuống dần.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Cam Ly xuống dần.

Cảnh báo: Nguy cơ sạt lở đất bờ kè ta luy dương, ngập lụt vùng trũng thấp, vùng ven sông Cam Ly thuộc khu vực TP. Đà Lạt, huyện Lâm Hà (TT Nam Ban; TT. Đinh Văn), khu vực huyện Đức Trọng (Thôn Kim Phát, xã Bình Thạnh).

9. Khu vực Nam Bộ

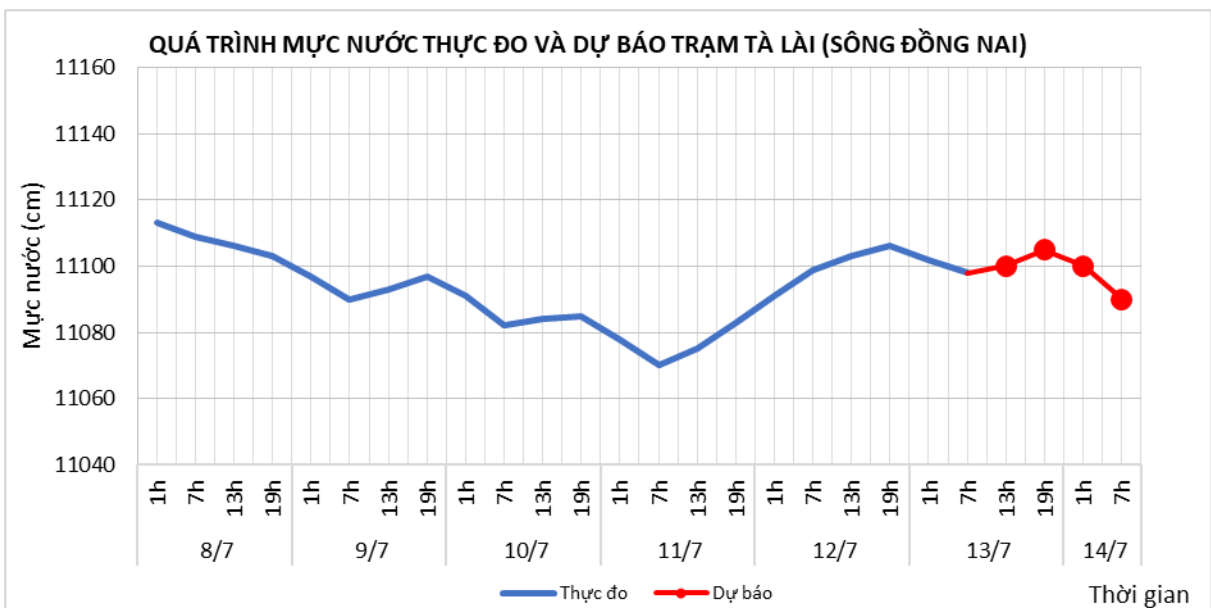
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



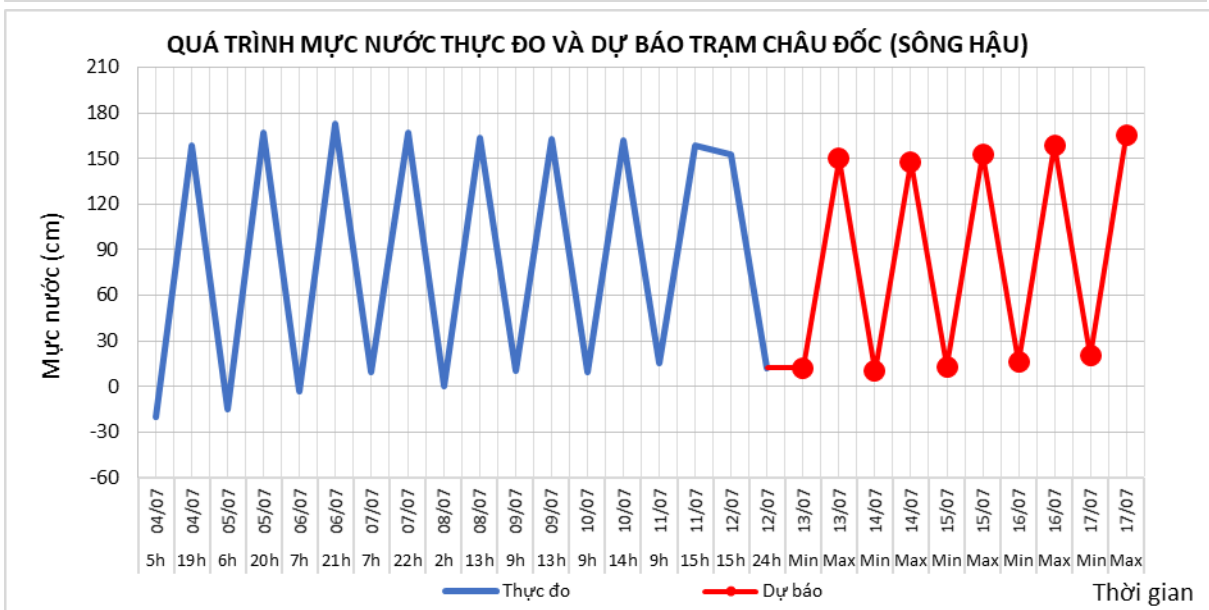
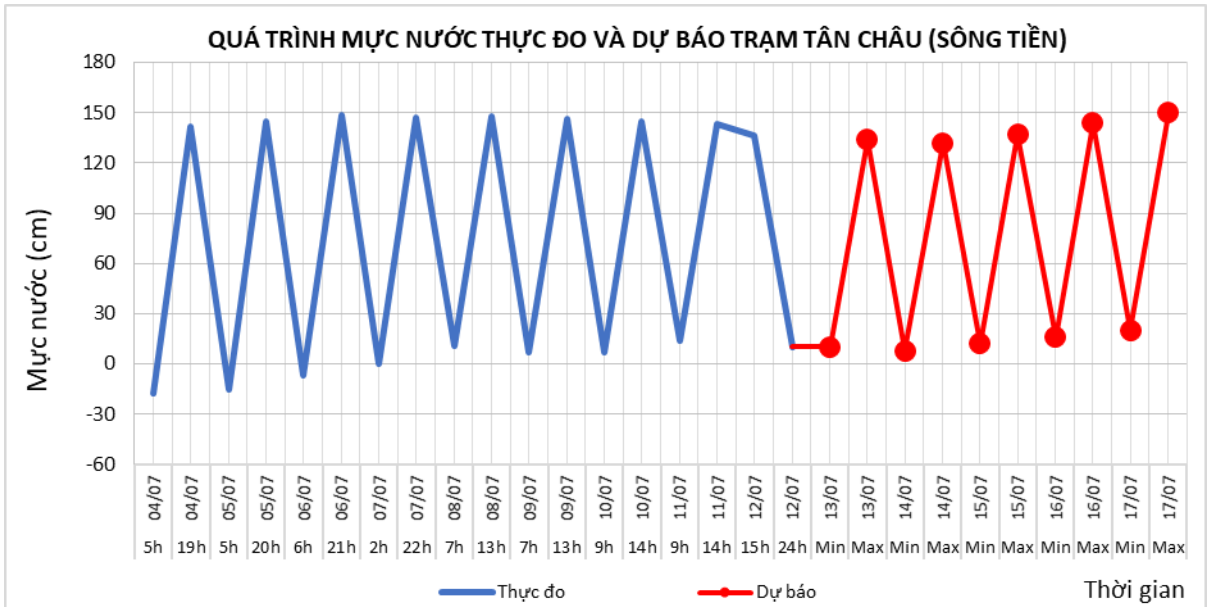
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mức nước cao nhất ngày 12/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,36m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,53m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Đến ngày 17/7 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,50m tại Châu Đốc ở mức 1,65m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-12/07	19h-12/07	1h-13/07	7h-13/07	13h-13/07		19h-13/07		1h-14/07		7h-14/07		13h-14/07		19h-14/07		1h-15/07		7h-15/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1135	2236	1779	2031	2350	↑	2650	↑	1750	↓	1700	↓								
Thao	Yên Bái	2462	2452	2457	2432	2440	↑	2435	↓	2435	→	2430	↓								
Thao	Phú Thọ	1185	1184	1185	1187	1185	↓	1185	→	1180	↓	1180	→								
Lô	Tuyên Quang	1495	1505	1539	1469	1484	↑	1500	↑	1505	↑	1510	↑								
Lô	Vụ Quang	671	667	693	710	705	↓	700	↓	695	↓	690	↓								
Hồng	Hà Nội	168	166	160	148	150	↑	170	↑	150	↓	135	↓	145	↑	160	↑	140	↓	120	↓
Cả	Nam Đàn	48	6	7	-50	75	↑	15	↓	5	↓	-40	↓	95	↑	30	↓				
Kôn	Thanh Hòa	681	681	687	690	685	↓	680	↓	684	↑	688	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51635	51610	51628	51584	51620	↑	51600	↓	51625	↑	51590	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41635	41633	41630	41625	41622	↓	41620	↓	41618	↓	41615	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11103	11106	11102	11098	11100	↑	11105	↑	11100	↓	11090	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	76	↓	46	↑	85	↑	40	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	72	↓	30	↑	80	↑	25	↓
Lục Nam	Lục Nam	66	↑	12	↑	75	↑	10	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	68	↓	18	↓	75	↑	15	↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	46	↑	-4	↓	40	↓	-10	↓
Mã	Giàng (**)	91	↓	-51	↓	105	↑	-75	↓
La	Linh Cảm	61	↑	-86	↓	85	↑	-100	↓
Gianh	Mai Hóa	51	↑	-68	↓	62	↑	-75	↓
Hương	Kim Long	42	↑	34	↑	40	↓	32	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	36	↑	-23	↓	46	↑	-35	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	57	↑	3	↓	65	↑	5	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	12	↑	-50	↓	30	↑	-60	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		12/07	13/07	14/07	15/07	16/07	17/07	12/07	13/07	14/07	15/07	16/07	17/07												
Sông Tiền	Tân Châu	136	↓	134	↓	132	↓	137	↑	144	↑	150	↑	10	↓	10	⇒	8	↓	12	↑	16	↑	20	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	153	↓	150	↓	148	↓	153	↑	159	↑	165	↑	12	↓	12	⇒	10	↓	13	↑	16	↑	20	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 14/07

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Bùi Đình Lập